

Câu 1: Khi thực dân Pháp tấn công lên Việt Bắc thu - đông năm 1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp và ra chỉ thị

- A. Kháng chiến kiến quốc.
- B. Toàn dân kháng chiến.
- C. Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta.
- D. Phái phá tan cuộc tiến công mùa đông của giặc Pháp.

Câu 2: Cuộc đàm phán chính thức giữa ta và Pháp tại Phôngtennoblô (6-7-1946) thất bại vì

- A. dư luận thế giới không ủng hộ Việt Nam.
- B. Việt Nam chưa có nhiều kinh nghiệm trong đấu tranh ngoại giao.
- C. Pháp ngoan cố không chịu công nhận độc lập thống nhất của Việt Nam.
- D. thái độ của các phái đoàn tại cuộc đàm phán quá cứng rắn.

Câu 3: Quân đội những nước Đồng minh nào vào Việt Nam để giải giáp phát xít Nhật sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Liên Xô, Anh.
- B. Liên Xô, Mĩ.
- C. Trung Hoa Dân Quốc, Anh.
- D. Trung Hoa Dân Quốc, Pháp.

Câu 4: Cuộc Tiến công chiến lược Đông - Xuân năm 1953-1954 của nhân dân nhằm mục đích chủ yếu nào?

- A. Mở rộng hậu phương kháng chiến.
- B. Đánh bại tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ.
- C. Buộc Pháp và Mĩ phải thay đổi kế hoạch chiến tranh xâm lược.
- D. Buộc Pháp phải phân tán lực lượng.

Câu 5: Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918), trong xã hội Việt Nam, giai cấp công nhân và giai cấp nông dân có mối quan hệ

- A. đối lập nhau.
- B. hỗ trợ cùng phát triển.
- C. gắn bó mật thiết.
- D. đào thải lẫn nhau.

Câu 6: Những tổ chức cộng sản nào tham dự Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đầu năm 1930?

- A. Đông Dương Cộng sản Đảng, Đông Dương cộng sản liên đoàn.
- B. An Nam Cộng sản Đảng, Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
- C. Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng.
- D. Đảng Cộng sản Đông Dương và An Nam Cộng sản đảng.

Câu 7: Cuộc kháng chiến chống Pháp 1945 - 1954 là

- A. cuộc cách mạng vô sản mang hình thức chiến tranh giải phóng dân tộc.
- B. cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa mang hình thức chiến tranh giải phóng dân tộc.
- C. cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân mang hình thức tự vệ.
- D. cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân mang hình thức chiến tranh giải phóng dân tộc.

Câu 8: Trong bối cảnh Liên Xô tan rã, Mĩ muốn thiết lập trật tự thế giới như thế nào?

- A. "Đơn cực".
- B. "Đa cực, nhiều trung tâm".
- C. "Hai cực".
- D. "Đa cực".

Câu 9: Trong phong trào cách mạng 1930-1931, Xô Viết Nghệ-Tĩnh đã

- A. xây dựng hệ thống trường học các cấp.
- B. thực hiện cải cách giáo dục.
- C. đề ra Đề cương văn hóa Việt Nam.
- D. xóa bỏ các tệ nạn xã hội.

Câu 10: Sau sự kiện nào dưới đây, Khu giải phóng Việt Bắc thành căn cứ địa chính của cả nước?

- A. Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về Tân Trào.
- B. Ủy ban lâm thời Khu giải phóng được thành lập.
- C. Ủy ban liên tỉnh Cao - Bắc - Lạng được thành lập.
- D. Ủy ban Dân tộc Giải phóng ra đời.

Câu 11: Con đường cứu nước của Phan Bội Châu theo xu hướng nào?

- A. Ôn hòa.
- B. Cải cách.
- C. Bạo lực cách mạng.
- D. Bạo động.

Câu 12: Việt Nam Giải phóng quân ra đời là sự hợp nhất của các tổ chức nào?

- A. Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân và Cứu quốc quân.
- B. Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân và đội du kích Bắc Sơn.
- C. Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân với du kích Ba Tơ.
- D. Cứu quốc quân và du kích Thái Nguyên.

Câu 13: Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo xác định sau khi cách mạng thắng lợi sẽ thành lập chính phủ

- A. công - nông - binh.
- B. Cộng hòa.
- C. dân chủ tư sản.
- D. xã hội tư sản dân quyền.

Câu 14: Đường lối độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam được xác định bắt đầu từ sự kiện nào?

- A. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (đầu năm 1930).
- B. Kháng chiến chống Mĩ cứu nước (từ năm 1954 đến năm 1975).
- C. Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công.
- D. Nguyễn Ái Quốc tìm ra con đường cách mạng vô sản (năm 1920).

Câu 15: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam (1919-1929), lĩnh vực nông nghiệp được Pháp đầu tư chủ yếu vào

- A. trồng lúa.
- B. đồn điền cao su.
- C. trồng đay.
- D. đồn điền cà phê.

Câu 16: Nhận định nào sau đây là đúng về Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930)?

- A. Là sự vận dụng sáng tạo tư tưởng chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn Việt Nam.
- B. Là sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Tam dân vào thực tiễn Việt Nam.
- C. Là sự vận dụng linh hoạt tư tưởng dân chủ tư sản vào thực tiễn Việt Nam.
- D. Là sự vận dụng nguyên vẹn chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn Việt Nam.

Câu 17: Phong trào Cần Vương (1885-1896) bùng nổ mạnh mẽ với hàng trăm cuộc khởi nghĩa lớn nhỏ trên phạm vi rộng lớn đã chứng tỏ

- A. uy tín tuyệt đối của vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết trong lãnh đạo nhân dân kháng chiến.
- B. thực dân Pháp vẫn chưa hoàn thành quá trình xâm lược Việt Nam.
- C. tinh thần dân tộc, yêu nước mạnh mẽ của nhân dân ta dưới ngọn cờ Cần Vương chống Pháp.
- D. nhân dân ta hoàn toàn tin tưởng triều đình, quyết tâm cùng triều đình kháng chiến.

Câu 18: Ngày 8-9-1951, sự kiện nổi bật nào đã diễn ra ở Nhật Bản?

- A. Kí kết Hiệp ước chạy đua vũ trang.
- B. Kí kết Hiệp ước phòng thủ chung Đông Nam Á.
- C. Kí kết Hiệp ước Liên minh Mĩ - Nhật.
- D. Kí kết Hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật.

Câu 19: Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương có mối quan hệ như thế nào với chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954?

- A. Phản ánh và phát huy thành quả của chiến thắng Điện Biên Phủ.
- B. Là tiền đề dẫn tới thắng lợi của chiến thắng Điện Biên Phủ.
- C. Đều là thắng lợi tiêu biểu của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Pháp.
- D. Đều trực tiếp dẫn đến kết thúc cuộc kháng chiến chống Pháp và can thiệp Mĩ.

Câu 20: Khu Giải phóng Việt Bắc được ví như

- A. thủ đô kháng chiến.
- B. căn cứ địa của cách mạng cả nước.
- C. trung tâm đầu não kháng chiến.
- D. hình ảnh thu nhỏ của nước Việt Nam mới.

Câu 21: Trong thời kì 1936-1939, Đảng Cộng sản Đông Dương chủ trương sử dụng những hình thức đấu tranh nào?

- A. Đấu tranh vũ trang.
- B. Đấu tranh chính trị kết hợp đấu tranh vũ trang.
- C. Thỏa hiệp nhượng bộ với thực dân Pháp.
- D. Đấu tranh chính trị hòa bình.

Câu 22: Luận cương chính trị (tháng 10-1930) và Cương lĩnh chính trị (đầu năm 1930) được xây dựng dựa trên cơ sở lí luận nào?

- A. Chủ nghĩa xã hội không tưởng.
- B. Chủ nghĩa xã hội khoa học.
- C. Thỏa hiệp nhượng bộ với thực dân Pháp.
- D. Đấu tranh chính trị hòa bình.

Câu 23: Việt Nam Quốc dân Đảng là chính đảng của giai cấp, tầng lớp nào?

- A. Công nhân.
- B. Tư sản dân tộc.
- C. Địa chủ.
- D. Tư sản mại bản.

Câu 24: Từ năm 1946 đến năm 1949, ở Trung Quốc diễn ra sự kiện nổi bật nào?

- A. Cuộc nội chiến giữa Đảng Cộng sản và Quốc dân Đảng.
- B. Cuộc “Đại cách mạng văn hóa vô sản”.
- C. Sự hợp tác giữa Đảng Cộng sản và Quốc dân đảng.
- D. Liên Xô và Trung Quốc kí nhiều hiệp ước hợp tác hữu nghị.

Câu 25: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nhân dân Liên Xô bước vào công cuộc khôi phục kinh tế trong hoàn cảnh nào?

- A. Rất thuận lợi vì Liên Xô là nước chiến thắng trong Chiến tranh thế giới thứ hai.
- B. Có nhiều vùng ảnh hưởng.
- C. Đất nước chịu tổn thất nặng nề trong Chiến tranh thế giới thứ hai.
- D. Đất nước khủng hoảng trầm trọng về kinh tế, chính trị, xã hội.

Câu 26: Trật tự thế giới hai cực Ianta được hình thành trên cơ sở nào?

- A. Những thỏa thuận sau Hội nghị Ianta của ba cường quốc.
- B. Những quyết định của Hội nghị Ianta cùng những thỏa thuận sau đó của các cường quốc.
- C. Quan điểm của Mĩ và Liên Xô trong Hội nghị Ianta.
- D. Những quyết định của các nước thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.

Câu 27: Trong những năm 1921-1927, Nguyễn Ái Quốc tham gia thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa và Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông để lại bài học gì cho cách mạng Việt Nam?

- A. Cách mạng Việt Nam luôn phải học tập các nước khác.
- B. Đoàn kết quốc tế là yếu tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam.
- C. Muốn cách mạng thắng lợi phải dựa vào các nước khác.
- D. Luôn chú trọng đoàn kết quốc tế.

Câu 28: Nguyên nhân nào sau đây dẫn đến việc nhóm 5 nước sáng lập ASEAN chuyển sang chiến lược kinh tế hướng ngoại từ những năm 60, 70 của thế kỉ XX?

- A. Sản xuất hàng tiêu dùng nội địa phát triển mạnh.
- B. Thiếu vốn, nguyên liệu, công nghệ.
- C. Xóa bỏ nghèo nàn, lạc hậu, xây dựng nền kinh tế tự chủ.
- D. Lệ thuộc quá lớn vào bên ngoài.

Câu 29: Sự kiện nào dưới đây trở thành tín hiệu tấn công của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946-1954)?

- A. Chi thị Toàn dân kháng chiến của Ban Thường vụ Trung ương Đảng truyền đi.
- B. Công nhân nhà máy điện Yên Phụ (Hà Nội) phá máy, cắt điện toàn thành phố.
- C. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh.
- D. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Ban Thường vụ Trung ương Đảng.

Câu 30: Yếu tố nào tạo thời cơ thuận lợi để Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam diễn ra nhanh chóng và ít đổ máu?

- A. Sự chuẩn bị chu đáo về mọi mặt.
- B. Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh.
- C. Nhân dân đã sẵn sàng nổi dậy.
- D. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng.

Câu 31: Trong giai đoạn 1967-1975, ASEAN là một tổ chức như thế nào?

- A. Non trẻ, hợp tác lỏng lẻo.
- B. Liên kết chặt chẽ.
- C. Phát triển toàn diện.
- D. Lớn mạnh, hợp tác hiệu quả.

Câu 32: Nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam thời kì 1930-1945 là

- A. đánh đuổi đế quốc xâm lược giành độc lập dân tộc.
- B. đánh đổ các giai cấp bóc lột giành quyền tự do dân chủ.
- C. lật đổ chế độ phong kiến giành ruộng đất cho dân cày.
- D. lật đổ chế độ phân động thuộc địa, cải thiện dân sinh.

Câu 33: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, để phát triển kinh tế, lĩnh vực nào được Nhật Bản tập trung sản xuất?

- A. Công nghiệp phần mềm.
- B. Công nghiệp hàng không vũ trụ.
- C. Công nghiệp xây dựng.
- D. Công nghiệp dân dụng.

Câu 34: Một trong những điểm giống nhau của Cách mạng tháng Tám năm 1945, kháng chiến chống Pháp (1945-1954), kháng chiến chống Mĩ (1954-1975) là đều tiến hành

- A. lấy lực lượng chính trị là cơ bản.
- B. giải phóng đất đai, lập căn cứ kháng chiến.
- C. công tác binh vận.
- D. kết hợp xây dựng với bảo vệ chính quyền.

Câu 35: Luận cương chính trị tháng 10-1930 đã xác định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Đông Dương là gì?

- A. Đem lại ruộng đất cho dân cày.
- B. Đánh đổ phong kiến và đánh đổ đế quốc.
- C. Tăng lương, giảm giờ làm cho công nhân.
- D. Đánh đổ đế quốc, đánh đuổi phong kiến.

Câu 36: Những nước nào sau đây từ năm 1950 trở đi đã phản đối cuộc chiến tranh xâm lược của Mĩ ở Việt Nam?

- A. Pháp, Thụy Điển, Phần Lan.
- B. Áo, Cộng hòa Liên bang Đức, Bỉ.
- C. Pháp, Hà Lan, Anh.
- D. Thụy Điển, Pháp, Áo.

Câu 37: Điểm mới và cũng là tiến bộ nhất trong phong trào yêu nước cách mạng Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến trước Chiến tranh thế giới thứ nhất là gì?

- A. Quan niệm về cuộc vận động cứu nước đã thay đổi: Cầu viện bên ngoài giúp đỡ.
- B. Quan niệm cứu nước phải gắn với duy tân đất nước, xây dựng xã hội tiến bộ hơn.

C. Quan niệm muốn giành được độc lập dân tộc thì không chỉ có khởi nghĩa vũ trang.

D. Quan niệm về tập hợp lực lượng đã thay đổi - gắn với lập hội, tổ chức chính trị.

Câu 38: Tình hình kinh tế Việt Nam trong những năm 1929-1933 như thế nào?

A. Bước đầu phát triển.

B. Phục hồi trở lại.

C. Suy thoái, khủng hoảng.

D. Phát triển mạnh mẽ.

Câu 39: Sau Chiến tranh lạnh, các cường quốc điều chỉnh quan hệ theo xu hướng đối thoại, thỏa hiệp, xung đột trực tiếp chủ yếu là do

A. tác động tích cực của các tập đoàn tư bản đối với nền chính trị.

B. muốn có điều kiện thuận lợi để vươn lên xác lập vị thế quốc tế.

C. các tổ chức chính trị tăng cường can thiệp vào quan hệ quốc tế.

D. hoạt động hiệu quả của các tổ chức liên kết thương mại quốc tế.

Câu 40: Sự kiện nào dưới đây đánh dấu phong trào công nhân Việt Nam hoàn toàn trở thành một phong trào tự giác?

A. Sự xuất hiện của các tổ chức cộng sản (1929).

B. Cuộc bãi công của thợ máy xưởng Ba Son tại cảng Sài Gòn (1925).

C. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1930).

D. Tổ chức Công hội được thành lập ở Sài Gòn - Chợ Lớn (1920).

-----HẾT-----

LS

THPT

ĐÁP ÁN

1-D	2-C	3-C	4-D	5-C	6-C	7-D	8-A	9-D	10-B
11-D	12-A	13-A	14-B	15-D	16-A	17-C	18-D	19-A	20-D
21-D	22-B	23-B	24-A	25-C	26-B	27-D	28-B	29-B	30-B
31-A	32-A	33-D	34-C	35-B	36-A	37-B	38-C	39-B	40-C